TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HSST
Ngày 12/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hạng Minh Thu

2. Ông Lê Đình Hiệp

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: bà Hoàng Thị Diệu Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn C, tên gọi khác: không. Sinh ngày 06/02/1977. ĐKHKTT: Xóm C, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn O; Con bà Ứng Thị T; Vợ là Trần Thị H, đã ly hôn, có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 366/QĐ-XPHC ngày 08/7/2022, Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 2.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên(bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960. Vắng mặt

Trú tại: Tổ 01, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 19/12/2022, tổ công tác của Công an phường QT, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 8 của phường thì phát hiện thấy 01 người đàn ông đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên

quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người đàn ông khai họ tên là Phạm Văn C và tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái ra 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng. Theo C khai đó là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn C có khối lượng là 0,377gam (không phẩy ba bảy bảy gam) và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,377 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn C khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, C đi xe bus từ nhà đến khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc phường QT, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua xong, C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi C vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác công an phường QT phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSNDTPTN, ngày 26/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3; Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 19/12/2022, tại khu vực tổ 08, phường QT, thành phố Thái Nguyên, Phạm Văn C có hành vi tàng trữ 0,377 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường QT phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quan biết tại khu vực khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc phường QT, thành phố Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt Phạm Văn C 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 247 ngày 24/02/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân